

Số: 1889/QĐ-UBND

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**  
(Cấp lần đầu: ngày 25 tháng 6 năm 2024)

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 133/BC-SKHĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023, Báo cáo số 386/BC-SKHĐT ngày 07 tháng 6 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu chung cư nhà ở xã hội tại khu đất 3,71 ha tại xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai với các nội dung sau đây:

1. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư: Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất.

2. Tên dự án đầu tư: Khu chung cư nhà ở xã hội tại khu đất 3,71 ha tại xã Phước An, huyện Nhơn Trạch.

3. Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng nhà ở xã hội để đáp ứng nhu cầu nhà ở cho người thu nhập thấp, công nhân, người lao động trên địa bàn huyện Nhơn Trạch.

4. Địa điểm thực hiện dự án: tại xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

5. Diện tích khu đất thực hiện dự án: khoảng 37.139 m<sup>2</sup> (đính kèm theo sơ đồ ranh giới dự án số 1057/2023 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh huyện Nhơn Trạch lập ngày 25 tháng 4 năm 2023), đáp ứng quy mô dân số khoảng 5.960 người.

6. Hiện trạng sử dụng đất: Khu đất trống, đã có hạ tầng kỹ thuật hiện do Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Nhơn Trạch quản lý theo Quyết định số 2449/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Mục đích sử dụng đất: Đất ở nông thôn (thuộc quỹ 20% đất ở đã có hạ tầng của Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội).

8. Các chỉ tiêu quy hoạch được duyệt:

- Khu CC05: gồm 24.207 m<sup>2</sup> đất chung cư cao 9-10 tầng, mật độ xây dựng 40% và 2.854 m<sup>2</sup> đất giáo dục (nhà trẻ - mẫu giáo) với mật độ xây dựng 40%, tầng cao 1 - 2 tầng.

- Khu CC6: gồm 4.276 m<sup>2</sup> đất chung cư, mật độ xây dựng 45%, tầng cao 5-6 tầng.

- Khu CC7: gồm 5.802 m<sup>2</sup> đất chung cư mật độ xây dựng 45%, tầng cao 5-6 tầng.

- Hệ số sử dụng đất: 3 – 4.

- Dân số dự kiến: 5.960 người.

- Diện tích xây dựng chung cư: 15.359,5 m<sup>2</sup>.

- Tổng diện tích sàn xây dựng chung cư: 126.321,8 m<sup>2</sup>.

- Số căn tối đa: 1.490 căn

- Bảng cơ cấu sử dụng đất đề xuất:

STT	Chức năng sử dụng đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)
1	Diện tích đất	37.139	100
2	Diện tích xây dựng chung cư	15.359,5	42
	Diện tích xây dựng Nhà mẫu giáo	1.141,6	0,4
3	Diện tích đất cây xanh, thương mại, hạ tầng kỹ thuật	10.250,3	27,6
4	Diện tích đất giao thông (sân đường - nội bộ, bãi đậu xe)	11.141,7	30



- Tiêu chuẩn hệ thống hạ tầng kỹ thuật:
- + Tiêu chuẩn cấp điện : 1.500 kwh/người/năm.
- + Tiêu chuẩn cấp nước : 180 lít/người/ngày đêm.
- + Tiêu chuẩn nước thải : 80 % nước cấp.
- + Tiêu chuẩn thải rác : 01 - 02 kg/người/ngày.
- + Tiêu chuẩn thông tin liên lạc : 01 máy/căn hộ.

*(Cơ cấu đề xuất theo Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ Xây dựng về việc Ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng)*

#### 9. Sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở:

- Các block chung cư 09-10 tầng với khoảng 1.490 căn hộ được xây dựng hoàn thiện theo quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt.

- Toàn bộ căn hộ chung cư thuộc đối tượng nhà ở xã hội, lao động có thu nhập thấp để bán hoặc cho thuê chiếm 100% tổng diện tích sàn nhà ở của dự án.

- Cụ thể chi tiết số lượng các loại hình căn hộ chung cư (từ 25 m<sup>2</sup> – 70 m<sup>2</sup>) sẽ được cơ quan có chức năng thẩm định trong các bước thiết kế cơ sở.

#### 10. Sơ bộ phương án đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị trong và ngoài phạm vi dự án đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị.

- Hạ tầng bên trong dự án: Nhà đầu tư đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt trong phạm vi dự án (bao gồm các hạng mục: đối với hạ tầng trong phạm vi dự án, nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện đầu tư đồng bộ các công trình theo quy hoạch chi tiết được duyệt, bao gồm: san nền, giao thông, lát vỉa hè, cấp thoát nước, cấp điện, điện chiếu sáng, trồng cây xanh, hệ thống phòng cháy chữa cháy... trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng tuân thủ quy định pháp luật về đầu tư, xây dựng và pháp luật liên quan.

#### - Hạ tầng bên ngoài dự án:

- + Đối với hạ tầng ngoài phạm vi dự án: các công trình hạ tầng đô thị ngoài phạm vi dự án do Nhà nước quản lý theo quy định, nhà đầu tư chủ động dọn dẹp xung quanh khu vực chung cư, dọn rác, vệ sinh môi trường, cỏ dại, rêu mốc vào mùa mưa, mang lại vẻ mỹ quan cho dự án.

- + Đảm bảo kết nối các hệ thống hạ tầng giao thông, cấp nước, cấp điện, thoát nước, thông tin liên lạc trong và ngoài phạm vi dự án thống nhất, đồng bộ với quy hoạch xây dựng được duyệt.

- Nhà đầu tư trúng thầu có trách nhiệm quản lý, vận hành quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu nhà ở xã hội 3,71 ha, xã Phước An khi cơ quan nhà nước chưa nhận bàn giao. Trường hợp sau khi Chính phủ ban hành quy định cụ thể về việc bàn giao hạ tầng kỹ thuật các khu dân cư, khu đô thị theo khoản 5 Điều 124 Luật Xây dựng (Điểm b Khoản 46 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi 2020 có hiệu





lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021) thì thực hiện bàn giao hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy định cụ thể do Chính phủ ban hành.

11. Tổng vốn đầu tư của dự án: 1.206.010.897.000 đồng.

12. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày được cấp có thẩm quyền Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án theo quy định của Luật Đầu tư.

13. Sơ bộ tiến độ thực hiện dự án:

- Không quá 30 tháng kể từ ngày lựa chọn được chủ đầu tư trúng thầu.
- Tiến độ hoàn thành thủ tục đất đai (giao đất...), đầu tư, xây dựng (giấy phép xây dựng, thiết kế cơ sở...): từ tháng thứ 01 đến tháng thứ 06 kể từ ngày phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.
- Thi công xây dựng và hoàn thành: trong vòng 24 tháng tiếp theo, cụ thể:
  - + San nền, xây dựng hệ thống giao thông nội bộ: từ tháng thứ 07 đến tháng thứ 13 kể từ ngày phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.
  - + Khởi công xây dựng 02 block chung cư đầu tiên theo quy hoạch: từ tháng thứ 14 đến tháng thứ 18 kể từ ngày phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.
  - + Hoàn thiện 02 block chung cư đầu tiên và đưa vào hoạt động; khởi công xây dựng từ 02 - 03 block chung cư tiếp theo: từ tháng thứ 19 đến tháng thứ 24 kể từ ngày phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.
  - + Khởi công xây dựng đồng loạt các block chung cư còn lại theo quy hoạch và hoàn thiện quá trình đầu tư dự án: từ tháng thứ 24 đến tháng thứ 30.

Trường hợp chậm tiến độ so với thời gian trên, đơn vị trúng thầu phải có hồ sơ đề nghị điều chỉnh tiến độ theo quy định của Luật Đầu tư gửi cơ quan có chức năng xem xét. Tuy nhiên, tiến độ đầu tư xây dựng 02 block chung cư đầu tiên phải cơ bản đảm bảo theo thời gian nêu trên để việc triển khai đầu tư dự án nhà ở xã hội theo tinh thần của Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 22/08/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nhà ở công nhân, nhà ở xã hội giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

14. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: Dự án với mục tiêu xây dựng nhà ở xã hội thuộc danh mục ngành nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư theo quy định tại Điểm 1, Mục IV, Phần A, Phụ lục II Danh mục ngành nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

15. Cơ chế, chính sách đặc biệt: theo quy định hiện hành.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Trách nhiệm của nhà đầu tư thực hiện dự án được lựa chọn theo đúng quy định của pháp luật:

a) Tuân thủ các quy định của quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư này, các quy định của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Đất đai, Luật Bảo vệ



môi trường, Luật Xây dựng, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và các Luật, quy định khác có liên quan.

b) Thực hiện thủ tục bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường. Chủ đầu tư chỉ được triển khai thi công dự án sau khi hoàn chỉnh các thủ tục về đất đai, môi trường, xây dựng và các thủ tục liên quan khác đúng quy định.

c) Thực hiện dự án phải đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở, đô thị của tỉnh Đồng Nai và đáp ứng các điều kiện, thủ tục theo quy định của pháp luật về đất đai, kinh doanh bất động sản, nhà ở, môi trường và các quy định của pháp luật khác có liên quan. Nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án đúng theo quy hoạch chi tiết được phê duyệt.

d) Nhà đầu tư thực hiện đầu tư xây dựng hoàn thành công trình dịch vụ, công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 đã được phê duyệt trên toàn bộ phạm vi dự án trước khi chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

đ) Việc giao đất, cho thuê đất cho nhà đầu tư áp dụng theo trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất quy định của Luật Đất đai. Tổ chức thuộc đối tượng giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án phải đảm bảo các điều kiện theo quy định: Có năng lực tài chính để bảo đảm việc sử dụng đất theo tiến độ của dự án đầu tư; Ký quỹ theo quy định của pháp luật về đầu tư; Không vi phạm quy định của pháp luật về đất đai đối với trường hợp đang sử dụng đất do Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư khác”.

e) Triển khai thi công xây dựng hoàn thành đưa dự án vào hoạt động đúng với các nội dung đã được cấp có thẩm quyền chấp thuận; trong đó hệ thống hạ tầng kỹ thuật của dự án đảm bảo khớp nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật của khu vực. Có trách nhiệm xây dựng, vận hành, bảo dưỡng hạ tầng khu dân cư và hạ tầng của dự án theo các quy định của pháp luật.

g) Đối với diện tích chỗ để xe: Nhà đầu tư được lựa chọn theo quy định về của pháp luật về đấu thầu phải tuân thủ và đảm bảo bố trí diện tích chỗ để xe theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà chung cư hiện hành.

h) Xử lý nước thải đảm bảo theo quy định hiện hành trong thiết kế xây dựng đối với nhà chung cư, sau đó đấu nối vào hệ thống xử lý nước thải chung của khu vực.

i) Bảo đảm chất lượng, an toàn trong xây dựng, vận hành, khai thác, sử dụng công trình, phòng, chống cháy, nổ, ứng phó với biến đổi khí hậu; xây dựng đồng bộ trong từng công trình và đồng bộ với các công trình hạ tầng kỹ thuật.

k) Thực hiện chế độ báo cáo hoạt động đầu tư, báo cáo giám sát, đánh giá dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và pháp luật liên quan. Cung cấp các văn bản, tài liệu thông tin liên quan đến các nội dung kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.



l) Trường hợp chủ đầu tư thực hiện công trình trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, đề nghị thực hiện đảm bảo theo quy định pháp luật hiện hành.

m) Dự án sẽ chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 48 Luật Đầu tư.

## 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch

a) Là cơ quan chủ trì mời thầu để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu chung cư nhà ở xã hội tại khu đất 3,71 ha tại xã Phước An, huyện Nhơn Trạch theo quy định tại Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực. Thông tư có liên quan: Thông tư số 03/2024/TT-BKHĐT ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu hồ sơ đấu thầu, lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực. Thông tư số 09/TT-BXD ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và các quy định khác có liên quan đến lĩnh vực nhà ở xã hội; các thông tin danh mục dự án có sử dụng vốn ngoài ngân sách cần lựa chọn nhà đầu tư bảo đảm minh bạch theo quy định tại Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ, Điều 108 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư, tính pháp lý của vị trí khu đất do Ủy ban nhân dân huyện đề xuất, về sự phù hợp giữa vị trí dự án nhà ở xã hội với các quy hoạch có liên quan.

c) Bảo đảm nhà đầu tư có đủ điều kiện được nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo tiến độ và các quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, tránh khiếu kiện của người dân; đảm bảo hài hòa lợi ích Nhà nước - Nhà Đầu tư và Người dân vùng dự án.

d) Tham mưu, rà soát về việc bổ sung vị trí dự án trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm, rà soát số liệu quy mô dân số trên địa bàn, nhu cầu sử dụng nhà ở và các nhu cầu cần thiết khác bảo đảm sự phù hợp của dự án với các quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

đ) Chịu trách nhiệm về việc xác định quy mô dự án bảo đảm phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật và các quy hoạch được phê duyệt; tính chính xác các số liệu đánh giá.

e) Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường bảo đảm việc triển khai thực hiện dự án tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.



g) Phối hợp với Cục thuế tỉnh để thực hiện ưu đãi về thuế và các chính sách liên quan theo quy định của pháp luật hiện hành; kịp thời giải quyết các khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện dự án.

h) Quản lý chặt chẽ khu đất, không để tình trạng lấn chiếm, sử dụng trái phép tài sản của Nhà nước, thường xuyên báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

### 3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch trong việc thực hiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất cho nhà đầu tư và việc đánh giá tác động môi trường để thực hiện dự án đầu tư bảo đảm phù hợp các quy định của pháp luật về: đất đai, tài nguyên, môi trường và pháp luật có liên quan.

b) Chịu trách nhiệm, kiểm tra giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường theo quy định.

c) Trường hợp, sau khi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định nhu cầu sử dụng đất có nội dung thay đổi so với Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư được phê duyệt, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo UBND tỉnh để xem xét, xử lý.

### 4. Giao Sở Xây dựng:

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch hướng dẫn nhà đầu tư trúng thầu thực hiện đầu tư dự án bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng, nhà ở xã hội, Luật kinh doanh Bất động sản và quy định pháp luật có liên quan.

b) Thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch, khai thác, quản lý, mua bán nhà ở xã hội theo quy định tại Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ; Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ; Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và các quy định khác có liên quan đến lĩnh vực nhà ở xã hội.

5. Giao Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch thực hiện các nội dung dự án bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật.

### 6. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Công bố dự án đầu tư kinh doanh theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ, đăng tải quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo đúng thời gian quy định.

b) Làm Bên mời quan tâm, thực hiện trình tự, thủ tục mời quan tâm; Lập hồ sơ mời quan tâm, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hồ sơ mời



quan tâm của dự án sau khi quyết định này được phê duyệt; Đăng tải thông tin và mời quan tâm trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**


1. Thời điểm có hiệu lực của Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư có hiệu lực kể từ ngày ký.

Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời là Quyết định phê duyệt Danh mục dự án đầu tư theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 29 và Điều 108 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

2. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông vận tải, Công Thương; Cục thuế tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch và nhà đầu tư trúng thầu theo quy định pháp luật về đấu thầu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai 01 (Một) bản và 10 (Mười) bản gửi các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông vận tải, Công Thương; Cục thuế tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Q. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**Q. CHỦ TỊCH**



**Võ Tấn Đức**